

Số: /KH-UBND

Phượng Cách, ngày 15 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác cải cách hành chính xã Phượng Cách năm 2024

Thực hiện Quyết định số 6745/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của thành phố Hà Nội;

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Quốc Oai về công tác cải cách hành chính nhà nước huyện Quốc Oai năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Phượng Cách xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của UBND xã.

- Hoạt động của UBND xã đảm bảo thông suốt, minh bạch, nhanh chóng, thuận lợi và hiệu quả.

- Nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp và kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm giải quyết công việc, chất lượng và hiệu quả phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính (CCHC) là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công khai minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của UBND xã.

- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2024 của Thành phố, của huyện "Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển" và lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả của công tác CCHC, chất lượng phục vụ của UBND xã.

- Triển khai đúng, đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương với phương châm 5 để "Dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát".

- Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

II. CHỈ TIÊU VÀ NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu.

- Quán triệt chỉ đạo phân đấu mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính của UBND xã (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 97%, phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC

được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn; Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng đạt trên 90%; 100% hồ sơ, văn bản được gửi, nhận trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức được tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về văn hóa giao tiếp, ứng xử, kỹ năng giải quyết công việc nâng cao nhận thức đầy đủ về công tác CCHC của Huyện của xã, đặc biệt là việc cải thiện, nâng cao các Chỉ số PARINDEX, SIPAS.

- 100% kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được tiếp nhận, giải quyết, xử lý kịp thời.

- 100% kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra về vi phạm đất đai, xây dựng, tài chính được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật. Kịp thời khắc phục các kiến nghị (nếu có) sau thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch của cấp trên.

1.2. Nội dung/Nhiệm vụ

- Xây dựng và triển khai kế hoạch CCHC, Kế hoạch cải thiện, khắc phục chỉ số Sipas, Parindex đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ nhiệm vụ, kết quả đầu ra, có thời gian hoàn thành; kiểm soát chặt chẽ các nhiệm vụ được giao cho các bộ phận.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của Ban chỉ đạo CCHC, chuyển đổi số xã.

- Tăng cường quán triệt, tuyên truyền về công tác CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy; đổi mới nội dung tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC (DVC thanh toán không dùng tiền mặt, giao thông, điện, nước, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy...).

- Tăng cường trách nhiệm giải trình và trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp nhận, xử lý; công khai minh bạch phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với các quy định hành chính.

- Đổi mới nội dung và phương pháp đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức phù hợp với Chỉ số Sipas của Bộ Nội vụ, tập trung đo lường các nội dung qua điều tra xã hội học được đánh giá thấp trong chỉ số Parindex, Sipas năm 2023.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

2.2. Nội dung nhiệm vụ

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Thành phố, của huyện đảm bảo phù hợp với các quy định của Trung ương và thực tiễn của Thủ đô.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các phòng, ban, ngành trong việc soạn thảo, thẩm định, trình ban hành các VBQPPL của HĐND, UBND xã theo yêu cầu HĐND huyện, HĐND xã và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Riêng lĩnh vực Địa chính xây dựng đạt tối thiểu 99% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

- Thực hiện đảm bảo tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Phấn đấu 100% tỷ lệ TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đủ điều kiện được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

- 50% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- 70% tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

3.2. Nội dung nhiệm vụ

- Rà soát, đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, theo yêu cầu tại Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 14/12/2021 và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố, Kế hoạch công tác hằng năm.

- Tiếp tục triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ thực hiện tại UBND xã theo yêu cầu tại Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc ủy quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp, gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu các mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện; nghiên cứu các nội dung về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng CNTT.

- Tăng cường kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công bố, công khai TTHC trong các cơ quan, đơn vị; khuyến khích mở rộng, công khai qua các kênh thông tin với nhiều hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Người đứng đầu UBND xã định kỳ ít nhất 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu

Nghiêm túc thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 đồng thời ổn định tổ chức và bộ máy biên chế cán bộ, công chức sau sắp xếp.

4.2. Nội dung nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Hoàn thành sắp xếp, tổ chức bộ máy và cán bộ thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, kỹ năng, giao tiếp trên không gian mạng, qua kênh phản ánh, kiến nghị trực tuyến, điện thoại, email; 30% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/9/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được UBND huyện phê duyệt.

5.2. Nội dung nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát để báo cáo UBND huyện điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ chủ quản chuyên ngành và theo thực tiễn quản lý để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Tham gia đầy đủ 100% thực hiện hiệu quả Đề án của UBND Thành phố về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, chú trọng đào tạo, bồi

dưỡng nội dung về chuyển đổi số, kỹ năng số, nhất là kỹ năng giao tiếp, trả lời phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức trên môi trường số, không gian mạng.

- Thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định số 07-QĐ/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2022 của UBND Thành phố, đặc biệt là liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai - Môi trường, Xây dựng, Tài chính.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức theo hướng thực chất và hiệu quả; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại hàng tháng theo quy định.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tăng cường quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

Phần đầu giai đoạn 2021-2025, tỷ trọng chi thường xuyên ở mức khoảng 50% tổng chi ngân sách; hàng năm 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

6.2. Nội dung nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả về thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội.

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại UBND xã đảm bảo tăng tính chủ động trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên, có lộ trình phù hợp nâng cao mức khoán chi và tăng thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với UBND xã trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Rà soát các cơ chế, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của xã và báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành những cơ chế, chính sách đặc thù để

tạo điều kiện trong hoạt động công vụ cũng như hỗ trợ tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, người lao động.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu

- 60% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của UBND xã được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

- Phần đầu tối thiểu 80% tài liệu lưu trữ tại UBND xã được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định.

- Phần đầu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại UBND xã thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố được tích hợp vào hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.

- Phần đầu tối thiểu 90% lưu trữ cơ quan thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

- Tiếp tục triển khai tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư theo yêu cầu, nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 16/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 09/6/2022 về triển khai các giải pháp nâng cao hiệu lực hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hà Nội.

7.2. Nội dung nhiệm vụ

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy và Kế hoạch 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trọng tâm là phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng dữ liệu... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng CNTT vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Thực hiện có hiệu quả chức năng tiện ích, vận hành duy trì, ổn định Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ người dân và doanh nghiệp; triển khai hiệu quả hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC.

- Tiếp tục duy trì, vận hành hiệu quả 04 hệ thống thông tin ứng dụng dùng chung quan trọng, cốt lõi phục vụ công tác quản lý, điều hành của xã và sẵn sàng kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu với các ngành theo chỉ đạo của Thành phố.

- Tiếp tục duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 gắn với đơn giản hóa TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo CCHC (Quý 1, 6 tháng, 9 tháng và báo cáo CCHC năm)

- UBND các xã thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND Thành phố, gửi Báo cáo CCHC định kỳ về UBND huyện (qua phòng Nội vụ), trừ các trường hợp đột xuất có thể sớm hơn theo yêu cầu của huyện.

- Thời hạn chốt dữ liệu báo cáo của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

+ Báo cáo CCHC quý I: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 3 thuộc kỳ báo cáo.

+ Báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 thuộc kỳ báo cáo.

+ Báo cáo CCHC quý III: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 9 thuộc kỳ báo cáo.

+ Báo cáo CCHC năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 thuộc kỳ báo cáo.

2. Báo cáo CCHC chuyên đề (*Cải cách thể chế, TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ, Cải cách tài chính công, Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số*)

Văn phòng HĐND&UBND xã phối hợp với các bộ phận chuyên môn chủ trì, tham mưu UBND xã, xây dựng 04 báo cáo chuyên đề CCHC gồm: Báo cáo 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và năm gửi trước ngày mùng 10 của tháng cuối quý (10/3; 10/6; 10/9; 10/12), gửi về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã.

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, chủ tịch UBND xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Xây dựng Kế hoạch CCHC của cơ quan trên cơ sở cụ thể hoá các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2024; bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện; kiểm soát chặt chẽ đảm bảo việc thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ huyện giao gắn với trách nhiệm nêu gương, đánh giá, xếp loại hằng tháng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC, đảm bảo ít nhất 03 hình thức, nội dung tuyên truyền CCHC (sân khấu hóa, trang thông tin điện tử/hệ thống phát thanh truyền hình (nếu có), mạng xã hội, hội nghị quán triệt).

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng công tác CCHC; cử cán bộ công chức tham gia tập huấn chú trọng kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, quyền và nghĩa vụ của công chức kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỹ năng giải quyết công việc từ xa, ưu tiên bồi dưỡng đối tượng học viên là cán bộ, công chức, tiếp dân, thực hiện

TTHC, nội dung của Chỉ số PAINDEX, SIPAS đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

- Tổ chức hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND xã ít nhất 2 lần/năm.

- Thực hiện các nhiệm vụ của huyện giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của huyện, đồng thời đề xuất các giải pháp, kiến nghị khắc phục các nhiệm vụ chậm, muộn, không triển khai, không đảm bảo chất lượng về Văn phòng HĐND&UBND huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

- Rà soát, đơn giản hóa, cập nhật, công khai niêm yết và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC tại trụ sở làm việc và khuyến khích đăng tải trên mạng xã hội theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng công tác CCHC, nâng cao nhận thức kỹ năng trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC của lãnh đạo UBND xã và kỹ năng trả lời, phản ánh kiến nghị trực tuyến của cán bộ, công chức.

- Triển khai việc số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

- Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết TTHC.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của UBND xã.

- Triển khai việc đánh giá kết quả công tác CCHC qua xác định Chỉ số CCHC hằng năm đối đảm bảo phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ CCHC.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC kết hợp kiểm tra CCHC định kỳ và kiểm tra đột xuất, không báo trước; đảm bảo được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm, trong đó chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại còn hạn chế trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, các vấn đề tồn tại cần khắc phục được chỉ ra tại kết quả xác định Chỉ số CCHC, Chỉ số SIPAS, triển khai quy trình giải quyết các TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính, quy trình giải quyết TTHC liên thông; tập trung kiểm tra việc giải quyết TTHC liên quan đến các lĩnh vực (y tế, giáo dục, lao động thương binh xã hội, đất đai, phòng cháy chữa cháy...).

- Ngoài các nội dung trên tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

- + Tập trung kiểm tra đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, việc thực hiện các quy định về Quy chế dân chủ tại xã; chậm nhất ngày 10 của tháng cuối quý, tổng hợp, báo cáo (lồng trong báo cáo kết quả CCHC định kỳ) kết quả kiểm tra hằng quý về UBND huyện (qua phòng Nội vụ).

- + Triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- + Triển khai việc tự đánh giá chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC năm 2024 theo hướng dẫn của UBND huyện.

+ Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của cán bộ, công chức (theo định kỳ hàng tháng, quý, năm).

2. Trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn.

2.1. Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Chịu trách nhiệm tham mưu về công tác cải cách TTHC; chỉ số cải cách TTHC; tham mưu trình UBND xã các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thành phố, của huyện về cải cách TTHC; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể nêu tại Phụ lục kèm theo.

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch tổ chức đối thoại của lãnh đạo UBND xã với doanh nghiệp và người dân trong giải quyết TTHC.

2.2. Công chức Văn hóa - Xã hội.

Chịu trách nhiệm tham mưu về công tác xây dựng Chính quyền điện tử, chỉ số xây dựng chính quyền điện tử; tham mưu trình UBND huyện các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thành phố về xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Phối hợp với các bộ phận có liên quan xây dựng chuyên mục về CCHC; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2024 của huyện, xã.

2.3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

Chịu trách nhiệm tham mưu về công tác kiểm soát TTHC, công tác cải cách thể chế, chỉ số cải cách thể chế; tham mưu trình UBND xã các báo cáo, văn bản triển khai thực hiện, các văn bản chỉ đạo của Thành phố về công tác KSTTHC, công tác cải cách thể chế và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2.4. Công chức Tài chính - Kế toán.

Chịu trách nhiệm tham mưu về công tác cải cách tài chính công, chỉ số cải cách tài chính công; tham mưu trình UBND xã các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thành phố và các cấp có thẩm quyền về cải cách tài chính công, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch công tác CCHC của xã Phượng Cách năm 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, các cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ phản ánh kịp thời (*qua văn phòng UBND xã*) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND xã chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ
- TT.ĐU; TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CB, CC xã;
- Lưu: VP.

(để báo cáo);

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Tâm